

Số: 23 /2000/QĐ-UB

Cần Thơ, ngày 20 tháng 3 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CẦN THƠ
Ban hành quy định về kinh doanh thương mại vật liệu
xây dựng có điều kiện trên địa bàn tỉnh Cần Thơ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21/6/1994;
Căn cứ Nghị định số 11/1999/NĐ-CP ngày 03/3/1999 của Chính phủ về hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;
Căn cứ Thông tư số 04/1999/TT-BXD ngày 15/7/1999 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 11/1999/NĐ-CP của Chính phủ;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng có điều kiện trên địa bàn tỉnh Cần Thơ".

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Thương mại và Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức triển khai và phối hợp chỉ đạo thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 763/QĐ.UBT.96 ngày 22/4/1996 của UBND tỉnh Cần Thơ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND TP-Cần Thơ, Chủ tịch UBND thị xã Vị Thanh, Chủ tịch UBND các huyện, các cơ quan đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Lê Nam Giới

QUY ĐỊNH
Về kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng
có điều kiện trên địa bàn tỉnh Cần Thơ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2000/QĐ-UB
ngày / 03/2000 của UBND tỉnh Cần Thơ)

Thực hiện Nghị định số 11/1999/NĐ-CP ngày 03/3/1999 của Chính phủ về hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện; Thông tư số 04/1999/TT-BXD ngày 15/7/1999 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 11/1999/NĐ-CP của Chính phủ.

Nhằm hạn chế tối đa những ảnh hưởng tác hại đến môi trường, vệ sinh và an toàn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị, đồng thời bảo đảm các điều kiện thuận lợi trong hoạt động kinh doanh của thương nhân và quyền lợi của người tiêu dùng ở lĩnh vực kinh doanh mặt hàng vật liệu xây dựng. UBND tỉnh Cần Thơ quy định về kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng (VLXD) có điều kiện trên địa bàn tỉnh Cần Thơ như sau :

Chương I :
PHẠM VI ÁP DỤNG

Điều 1. Thương nhân khi hoạt động kinh doanh thương mại đối với mặt hàng VLXD kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh Cần Thơ, không phân biệt thành phần kinh tế, là của người

Việt Nam hay nước ngoài đều phải đăng ký kinh doanh, trang thiết bị và địa điểm kinh doanh phù hợp với các điều kiện quy định tại Thông tư số 04/1999/TT-BXD ngày 15/7/1999 của Bộ Xây dựng và các quy định tại văn bản này.

Điều 2. Địa điểm kinh doanh VLXD bao gồm : Các trạm tiếp nhận, kho, bãi tồn trữ, cửa hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm, điểm giao dịch, buôn bán VLXD trên địa bàn tỉnh Cần Thơ.

Điều 3. Căn cứ đặc điểm và tính chất của danh mục mặt hàng VLXD quy định tại Thông tư 04/1999/TT-BXD và đặc điểm điều kiện tự nhiên - xã hội cụ thể của địa phương, danh mục mặt hàng VLXD được phân thành 2 nhóm, cụ thể như sau :

Nhóm 1 : VLXD dễ gây bụi bẩn, công kênh trong vận chuyển và tồn trữ, gồm :

- Xi măng các loại.
- Vôi xây dựng các loại.
- Bê tông đúc sẵn các loại (không kể lam gió, khuôn bông).
- Sắt, thép xây dựng các loại (gồm thanh, cuộn, tấm, ống).
- Tấm lợp, giấy dầu.
- Gạch xây, cát, đá, sỏi, ngói lợp các loại.
- Gỗ xây dựng các loại, bao gồm : gỗ tròn, gỗ xẻ các loại, tràm, đước, bạch đàn, tre, nứa... (không kể gỗ thành phẩm dùng trong sản xuất đồ mộc gia dụng)
- Ống nhựa, tấm nhựa các loại có chiều dài hơn 4 mét.

Nhóm 2 : VLXD ít công kênh, gồm :

- Ván ép, cốt ép.
- Tấm nhựa, mēca phục vụ trang trí nội thất có chiều dài từ 4 mét trở xuống hoặc có thể cuộn tròn được.
- Ống nhựa có chiều dài từ 4 mét trở xuống.
- Kính xây dựng.
- Nhôm tấm, thanh dùng trong sản xuất sản phẩm trang trí nội thất.
- Gỗ xẻ thành phẩm dùng trong sản xuất hàng mộc gia dụng, có chiều dài ngắn hơn 3 mét.
- Lam gió, khuôn bông, phù điêu trang trí nội thất.
- Gạch ốp tường, lát nền.
- Phụ gia hóa chất phục vụ xây dựng như : Sơn dầu, sơn nước, adao, bột màu, phụ gia chống thấm, phụ gia bê tông.

Chương II : CÁC ĐIỀU KIỆN QUY ĐỊNH

Điều 4. Các điều kiện quy định chung:

Điều kiện kinh doanh đối với các mặt hàng VLXD có điều kiện phải chấp hành các quy định của Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời thỏa mãn các điều kiện chung, như sau :

1. Phải là thương nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành của pháp luật.
2. Có cơ sở vật chất - kỹ thuật và trang thiết bị theo đúng tiêu chuẩn do các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.
3. Địa điểm kinh doanh phải đảm bảo các điều kiện sau đây :
 - Phù hợp với các yêu cầu quy định về địa điểm kinh doanh VLXD trên địa bàn tỉnh theo nội dung Quy định này.
 - Đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, phòng chống cháy nổ.
 - Đảm bảo trật tự an toàn giao thông: không xâm phạm chỉ giới giao thông, không xâm chiếm vỉa hè, lòng đường.
 - Phải có biểu bảng ghi rõ tên cửa hàng và tên doanh nghiệp hoặc họ tên cá nhân kinh doanh.
 - Phải có bảng niêm yết giá cho từng loại VLXD để công khai với khách hàng.

Điều 5. Các khu vực không được đặt địa điểm kinh doanh VLXD có điều kiện trên địa bàn tỉnh Cần Thơ :

1. Tại các đầu cầu không được đặt điểm kinh doanh VLXD:

a) Trong phạm vi bán kính 100 mét, tính từ đầu cầu, đối với các cầu có chiều dài hơn 60 mét:

- Trong phạm vi bán kính 80 mét, tính từ đầu cầu, đối với các cầu có chiều dài từ 30 mét đến 60 mét.

- Trong phạm vi bán kính 60 mét, tính từ đầu cầu, đối với các cầu có chiều dài nhỏ hơn 30 mét.

b) Đối với các cầu nằm trong nội ô thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh (trong phạm vi các phường), thị trấn, thị tứ và các cụm dân cư tập trung:

Khoảng cách bán kính giới hạn không được phép đặt địa điểm kinh doanh VLXD nhóm 1 và nhóm 2 được giảm 50% trị số so với quy định tại mục 1.a.

2. Tại giao điểm (ngã tư, ngã năm...) các đường bộ trong thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh; giao điểm giữa quốc lộ với các đường bộ thuộc các thị trấn, thị tứ, cụm dân cư tập trung:

Không được đặt địa điểm kinh doanh các mặt hàng VLXD còn lại thuộc nhóm 1 và nhóm 2 trong phạm vi khoảng cách 30 mét, tính từ giao điểm chỉ giới đường đỏ tại các góc phố (đối với ngã ba cũng áp dụng khoảng cách giới hạn tương ứng cho phía bên đường đối diện). Tuy nhiên, có thể xem xét cho kinh doanh mặt hàng gạch ốp lát cao cấp, phụ gia hóa chất phục vụ trong xây dựng.

Điều 6. Những khu vực và đường phố giới hạn kinh doanh VLXD có điều kiện:

1. Tại các khu vực và đường phố có tên trong phụ lục không được đặt địa điểm kinh doanh VLXD có điều kiện thuộc nhóm 1.

2. Đối với các địa điểm kinh doanh tại các đường phố có tên trong phụ lục nhưng có đủ các điều kiện như : Kho tàng và bãi đỗ xe bốc dỡ hàng hóa nằm trong tường rào riêng biệt, không vi phạm lòng, lề đường, bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn cháy nổ, giữ gìn mỹ quan đô thị, có thể xem xét được phép kinh doanh một số mặt hàng thuộc nhóm 1 (không phải là : xi măng, vôi, cát, đá, sỏi).

Điều 7. Kinh doanh thương mại VLXD có điều kiện tại các địa bàn dân cư khác:

1. Các địa bàn nội ô của thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh và thị trấn các huyện ngoài quy định tại phụ lục được đặt địa điểm kinh doanh VLXD có điều kiện nhóm 1 và nhóm 2.

2. Đối với các trung tâm xã, trung tâm kinh tế - xã hội và các địa bàn dân cư tập trung khác, khi xác định địa điểm kinh doanh VLXD có điều kiện phải bảo đảm phù hợp với các điều kiện quy định chung theo nội dung văn bản này và điều kiện cụ thể đối với từng nhóm mặt hàng được quy định tại Thông tư số 04/1999/TT-BXD ngày 15/7/1999 của Bộ Xây dựng.

Chương III :
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Sở Xây dựng phối hợp với Sở Thương mại, các Sở, ngành có liên quan, UBND thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh và các huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 9. Hủy bỏ thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh VLXD có điều kiện. Các thương nhân đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh VLXD theo nội dung Thông tư số 19/BXD-VLXD ngày 01/7/1995 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 763/QĐ.UBT.96 ngày 22/4/1996 của UBND tỉnh Cần Thơ, được tiếp tục kinh doanh và phải bảo đảm phù hợp với các điều kiện quy định tại Quy định này. Các mặt hàng không phù hợp tại Quy định này phải sắp xếp, di dời trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực.

Điều 10. UBND thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh và các huyện, sau khi xem xét cấp giấy phép kinh doanh VLXD có điều kiện đối với những trường hợp, quy định tại mục 2, Điều 6, Chương II của Quy định này, phải báo cáo kịp thời định kỳ hàng tháng về Sở Xây dựng, Sở Thương mại để theo dõi, chỉ đạo. Sở Kế hoạch và Đầu tư khi xem xét cấp đăng ký kinh doanh VLXD cho các doanh nghiệp (kể cả các đơn vị trực thuộc) phải trao đổi thỏa thuận bằng văn bản với Sở Xây dựng. Trong trường hợp cần có sự điều chỉnh để phù hợp hơn với điều kiện thực tế của từng địa phương hoặc có khó khăn, vướng mắc trong thực hiện thì kịp thời có văn bản gửi Sở Xây dựng, Sở Thương mại và các ngành liên quan để báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết.

Điều 11. Giao Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Giám đốc Sở Thương mại và các Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, Chủ tịch UBND thị xã Vị Thanh và Chủ tịch UBND các huyện tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất ở các điểm kinh doanh VLXD có điều kiện trên địa bàn tỉnh về việc thực hiện Quy định này và báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.

Tổ chức và cá nhân vi phạm các điều tại Quy định này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính, bồi thường vật chất hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Lê Nam Giới (đã ký)

PHỤ LỤC
CÁC KHU VỰC, ĐƯỜNG PHỐ HẠN CHẾ KINH DOANH
VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÓ ĐIỀU KIỆN THUỘC NHÓM I

(Ban hành theo Quyết định số/2000/QĐ-UB
ngày/...../2000 của UBND tỉnh Cần Thơ)

ĐỊA PHƯƠNG	ĐƯỜNG PHỐ	KHU VỰC GIỚI HẠN	GHI CHÚ
1. THÀNH PHỐ CẦN THƠ		Các đường phố nằm trong khu vực giới hạn bởi : đường Nguyễn Văn Cừ - Sông Khai Luông - Sông Hậu - Sông Cần Thơ - đường Mậu Thân.	
2. THỊ XÃ VỊ THANH		Các đường phố nằm trong khu vực giới hạn bởi : đường 1/5 - đường Nguyễn Công Trứ - đường Lê Quý Đôn - đường Trần Hưng Đạo.	
3. THỊ TRẤN THỐT NỐT	- Đường Bạch Đằng - Đường Lê Lợi (từ cầu Thốt Nốt đến bến đò Tân Lộc) - Đường Tự Do - Đường Hòa Bình (từ đường Nguyễn Thái Học đến đường Lê Lợi).		
4. THỊ TRẤN Ô MÔN	- Bến Bạch Đằng (từ kho thương nghiệp đến cầu huyện đội) - Đường 26 tháng 3 (từ đường Đinh Tiên Hoàng đến Ngã ba thị trấn Ô Môn) - Đường Trần Hưng Đạo (từ đường Đinh Tiên Hoàng đến cầu huyện đội).		

5. Thị TRÁN CÁI RẰNG	<ul style="list-style-type: none"> - Đường Ngô Quyền (từ cầu Móng đến sông Cái Răng) - Đường Lê Thái Tổ - Đường Trần Hưng Đạo - Quốc lộ 1A (từ cầu Cái Răng đến đường Nguyễn Trãi). - Đường Trưng Nữ Vương - Đường Hàm Nghi - Đường Duy Tân - Đường Đinh Tiên Hoàng - Đường Lý Thường Kiệt (từ cổng Bà Cai đến sông Cái Răng bé). 		
6. Thị TRÁN PHỤNG PHIỆP	<ul style="list-style-type: none"> - Đường Trần Hưng Đạo - Đường Lý Thường Kiệt - Đường Lê Lợi - Đường Triệu ầu - Quốc lộ 1A (từ ngã 3 cây xăng đến cầu Phụng Hiệp) - Đường Mạc Đĩnh Chi và đường nối từ đường Mạc Đĩnh Chi đến đường Trần Hưng Đạo. 		Trên các tuyến đường này, chỉ xem xét cho phép XD-VLXD có điều kiện đối với mặt hàng phụ gia hóa chất phục vụ XD.
7. Thị TRÁN LONG MỸ	<ul style="list-style-type: none"> - Đường 30/4 (giới hạn từ đường CMT8 đến đường Nguyễn Việt Hồng) - Đường 3/2 (giới hạn từ đường CMT8 đến đường Trần Phú) - Đường Nguyễn Trung Trực (giới hạn từ đường Chiêm Thành Tấn đến đường Nguyễn Việt Hồng) - Đường Trần Hưng Đạo (giới hạn từ Công an huyện đến đường Nguyễn Huệ). 		
8. Thị TRÁN NÀNG MAU	<ul style="list-style-type: none"> - Quốc lộ 61 : đoạn từ Trạm biến áp 110 KVA đến vị trí cách cầu Nàng Mau 100 mét về phía Nam). 		